

TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

GV: NGUYỄN THỊ LINH

Tiết PPCT 11

Ngày soạn: 9/10/2026

BÀI 4: THỰC HÀNH: VIẾT BÁO CÁO VỀ SỰ PHÂN HOÁ TỰ NHIÊN VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Thu thập tài liệu, trình bày được báo cáo về sự phân hoá tự nhiên Việt Nam.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Năng lực tự chủ và tự học: Luôn chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; biết giúp đỡ người sống ý lại vươn lên để có lối sống tự lực. Sẵn sàng đón nhận và quyết tâm vượt qua thử thách trong học tập và đời sống.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Xác định được mục đích giao tiếp phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp; dự kiến được thuận lợi, khó khăn để đạt được mục đích trong giao tiếp.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo: sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề. Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề.

- Năng lực đặc thù:

+ Tìm hiểu địa lí: Khai thác internet phục vụ môn học Sử dụng các công cụ Địa lí học: tìm kiếm, chọn lọc được thông tin từ các văn bản tài liệu phù hợp với nội dung, chủ đề nghiên cứu.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để đánh giá ý nghĩa của sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta.

3. Phẩm chất

- Yêu nước: Giáo dục lòng yêu nước, tình yêu thiên nhiên.

- Chăm chỉ:

+ Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

+ Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường, từ sách báo và các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hàng ngày.

- Trung thực: trong học tập.

- Trách nhiệm: tích cực đánh giá cá nhân, đánh giá đồng đẳng, khách quan, đóng góp vào quá trình học tập, kiểm tra, đánh giá.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Máy tính, TV.

- Bản đồ tự nhiên Việt Nam.

- SGK Địa lí 12.

2. Học sinh

SGK Địa lí 12.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. Ổn định lớp

B. Bài mới

1. Hoạt động 1: Hoạt động mở đầu

a) Mục tiêu:

- Tạo sự phấn khởi cho HS khi bước vào bài học mới.

- Huy động những kiến thức đã có của HS liên quan đến bài học.

b) Nội dung: HS trả lời câu hỏi: Quan sát tranh ảnh nêu nhận xét về sự phân hóa thiên nhiên nước ta.

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS (Thiên nhiên Việt Nam phân hóa thành 3 đai cao: Đai nhiệt đới gió mùa, đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi, đai ôn đới gió mùa trên núi).

d) Tổ chức thực hiện: GV thực hiện kĩ thuật động não.

– Bước 1: GV sử dụng hình ảnh về thiên nhiên Việt Nam, yêu cầu HS: Quan sát tranh ảnh nêu nhận xét về sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao.

– Bước 2: HS quan sát hình ảnh, tìm câu trả lời.

– Bước 3: Một số HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.

– Bước 4: GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động 2: Thực hành

a) **Mục tiêu:** Thu thập tài liệu, trình bày được báo cáo về sự phân hoá tự nhiên Việt Nam.

b) **Nội dung:** HS đọc SGK, tài liệu đã thu thập, viết báo cáo về sự phân hoá tự nhiên Việt Nam theo dàn ý sau:

SỰ PHÂN HÓA.....VIỆT NAM

1. Giới thiệu chung

2. Sự phân hóa

- Biểu hiện
- Nguyên nhân
- Ý nghĩa

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

SẢN PHẨM DỰ KIẾN

SỰ PHÂN HÓA KHÍ HẬU VIỆT NAM

1. Giới thiệu chung

Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo chiều bắc – nam, trong đó có sự phân hóa khí hậu theo chiều bắc - nam, theo đó khí hậu nước ta được phân hóa thành 2 miền khí hậu đó là miền khí hậu phía Bắc và miền khí hậu phía Nam với chế độ nhiệt và sự phân mùa khác nhau. Sự phân hóa này có ảnh hưởng lớn đến sự phân hóa trong phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta.

2. Sự phân hóa

- Biểu hiện:

+ Miền khí hậu phía Bắc: khí hậu đặc trưng là nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C. Do ảnh hưởng của gió mùa đông bắc nên có một mùa đông lạnh với 2 – 3 tháng nhiệt độ trung bình dưới 18°C, biên độ nhiệt năm cao.

+ Miền khí hậu phía Nam: khí hậu mang sắc thái của khí hậu cận xích đạo gió mùa, có nền nhiệt độ cao, trung bình năm trên 25°C, biên độ nhiệt 3 - 4°C. Khí hậu phân thành 2 mùa mưa và khô.

- Nguyên nhân:

+ Do lãnh thổ Việt Nam trải dài trên nhiều vĩ tuyến, càng về phía Nam càng nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn hơn, nền nhiệt độ cao hơn.

+ Miền khí hậu phía Bắc chịu tác động của gió mùa Đông Bắc mang theo khối không khí lạnh tạo nên mùa đông lạnh cho miền Bắc nước ta. Gió này càng di chuyển xuống phía nam càng suy yếu. Dãy Bạch Mã đã ngăn cản khối khí lạnh do gió mùa Đông Bắc tràn xuống phía Nam.

- Ý nghĩa: sự phân hóa khí hậu theo chiều bắc – nam đã gây ra những ảnh hưởng tới quy hoạch sản xuất, hướng chuyên môn hóa sản xuất, nhất là đối với sản xuất nông nghiệp giữa phần lãnh thổ phía Bắc và phần lãnh thổ phía Nam.

+ Miền khí hậu phía Bắc do có khí hậu có một mùa đông lạnh nên có thể phát triển những vùng trồng cây công nghiệp, cây ăn quả cận nhiệt đới (chè, hồi, quế, đào, lê, mận,...). Còn miền khí hậu phía Nam với khí hậu cận xích đạo và ưu thế về đất phù hợp phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp nhiệt đới như (cà phê, cao su, hồ tiêu, điều,...).

+ Trong đời sống dân cư, đối với miền khí hậu phía Bắc có một mùa đông lạnh đã gây ra những khó khăn trong sinh hoạt và sản xuất, những đợt rét đậm, rét hại, sương muối còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoa màu và chăn nuôi. Riêng với hoạt động du lịch biển của miền khí hậu phía Bắc vào mùa đông gần như phải ngưng trệ hoàn toàn. Ngược lại, khí hậu của miền khí hậu phía Nam điều hòa và dễ chịu, nên mọi hoạt động sinh hoạt sản xuất của người dân kể cả hoạt động du lịch biển đều có thể diễn ra quanh năm.

d) **Tổ chức thực hiện:** Giáo viên thực hiện kỹ thuật làm việc nhóm.

– Bước 1: Giáo viên chia lớp thành các nhóm (nhóm 4 – 6 học sinh) và giao nhiệm vụ:

+ Học sinh hoàn thành phiếu học tập của mình.

+ Sau khi hoàn thành phiếu học tập, học sinh về nhóm của mình, thảo luận hoàn thiện phiếu học tập.

– Bước 2: Mỗi học sinh làm việc độc lập hoàn thành phiếu học tập; sau đó về nhóm thảo luận, chia sẻ thông tin với các thành viên trong nhóm, thống nhất kết quả thảo luận, hoàn thiện phiếu học tập.

– Bước 3: Giáo viên chỉ định đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận.

– Bước 4: Giáo viên nhận xét, góp ý, chuẩn kiến thức và tuyên dương những nhóm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập

a) **Mục tiêu:** Củng cố, hệ thống hoá kiến thức đã học.

b) **Nội dung:** HS trả lời một số câu hỏi: Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho thông tin sau:

Sự phân hóa của thiên nhiên theo chiều Đông – Tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thiên nhiên mang sắc thái cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm và khô hơn, ở các vùng núi thấp cảnh quan nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới.

a) Vùng núi Tây Bắc ẩm hơn do nằm ở vĩ độ thấp hơn.

b) Vùng núi cao Tây Bắc lạnh chủ yếu do độ cao địa hình.

c) Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn và khô hanh do vị trí và ảnh hưởng của các dãy núi hướng tây bắc – đông nam.

d) Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi và tác động của gió mùa Đông Bắc.

Câu 2. Cho bảng số liệu:

Lượng mưa trung bình tháng của Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh

(Đơn vị: mm)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Hà Nội	18,6	26,2	43,8	90,1	188,5	230,9	288,2	318,0	265,4	130,7	43,4	23,4
TP.HCM	13,8	4,1	10,5	50,4	218,4	311,7	293,7	269,8	327,1	266,7	116,5	48,3

a) Mùa mưa ở Hà Nội đến sớm hơn ở TP. Hồ Chí Minh.

b) Mùa mưa ở TP. Hồ Chí Minh kéo dài hơn Hà Nội.

c) Hà Nội có tổng lượng mưa cả năm lớn hơn TP. Hồ Chí Minh.

d) Tháng mưa cực đại ở TP. Hồ Chí Minh đến muộn hơn ở Hà Nội do dải hội tụ nhiệt đới hoạt động ở đây muộn hơn.

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

Câu 1. b, c, d đúng; a sai.

Câu 2. b, d đúng; a, c sai.

d) **Tổ chức thực hiện:** GV thực hiện kỹ thuật dạy học tia chớp.

– Bước 1: GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi.

– Bước 2: HS hoàn thành nhiệm vụ trên lớp.

– Bước 3: GV mời một số HS trình bày, HS khác bổ sung.

– Bước 4: GV nhận xét, đánh giá.

C. Hướng dẫn về nhà

- Hoàn thành bài thực hành vào vở.

- Chuẩn bị bài mới: Bài 5: Vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.